

Số: 240/2025/QĐ-PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 3 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH

**GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Phan Nhựt Bình

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Thanh Dũng

Bà Hồ Thị Thanh Thúy

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Vũ Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 05/2024/QĐST-HC ngày 30 tháng 9 năm 2024, Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh căn cứ vào Điều 143 của Luật Tố tụng hành chính, Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính”, giữa:

- Người khởi kiện: Ông Thạch Ngọc K, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Số B đường T, khóm B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Thạch Ngọc K: Bà Thạch Thị Thu N, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Số B đường T, khóm B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Người bị kiện:

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh T.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn H, chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh T

Địa chỉ trụ sở: Số E, L, phường B, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Thạch Thị Sa T, chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C.

Địa chỉ trụ sở: Khóm B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Dương Thị S, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Số nhà A, Quốc lộ E, khóm C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh

Tại đơn kháng cáo ngày 04 tháng 10 năm 2024, người khởi kiện là ông Thạch Ngọc K kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính nêu trên và chuyển hồ sơ cho Tòa án cấp sơ thẩm tiếp tục giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án là có cơ sở. Tại cấp phúc thẩm, người khởi kiện kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ nào mới chứng minh nên đề nghị Hội đồng phúc thẩm bác kháng cáo và giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm.

XÉT THẤY:

[1] Theo đơn khởi kiện, ông Thạch Ngọc K yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 396/QĐ-CTH ngày 07/8/2002 của Chủ tịch UBND huyện C, tỉnh Trà Vinh về việc giải quyết khiếu nại của ông Dương Văn Q - ngụ khóm B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh và Quyết định số: 1858/QĐ-UBND ngày 10/12/2007 của Chủ tịch UBND tỉnh T về việc giải quyết khiếu nại của bà Dương Thị S - ngụ khóm B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

[2] Hồ sơ vụ án thể hiện, tại trang 2 của đơn khởi kiện (bút lục số 18), ông Thạch Ngọc K thừa nhận ngày 14/12/2007 ông K trình bày: “Tôi đã nhận được Quyết định số: 1858/QĐ-UBND ngày 10/12/2007 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh T về việc giải quyết khiếu nại của bà Dương Thị S. Ngày 18/12/2007 tôi làm đơn khiếu nại đến cơ quan Trung ương, có gửi kèm theo tài liệu: - Quyết định 396/QĐ-CTH ngày 07/8/2002 của Chủ tịch UBND huyện C ...”. Tại phiên toà sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của ông Thạch Ngọc K cũng thừa nhận ông K đã nhận Quyết định số: 1858/QĐ-UBND ngày 10/12/2007 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh T vào ngày 14/12/2007 và biết được Quyết định số 396/QĐ-CTH ngày 07/8/2002 của Chủ tịch UBND huyện C, tỉnh Trà Vinh trước khi nhận Quyết định số 1858/QĐ-UBND. Như vậy, có cơ sở xác định, đến ngày 14/12/2007, ông Thạch Ngọc K đã nhận được và biết được các quyết định hành chính nêu tại mục [1].

[3] Ngày 18/3/2023, ông Thạch Ngọc K mới làm đơn khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh yêu cầu hủy các quyết định hành chính nêu trên.

[4] Tại điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật tổ tụng hành chính năm 2015 quy định về thời hiệu khởi kiện là 01 năm kể từ ngày người khởi kiện nhận được hoặc biết được quyết định hành chính, hành vi hành chính.

[5] Đối chiếu qui định pháp luật với phân tích trên, vào thời điểm ông K khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án thì thời hiệu khởi kiện đã hết. Đối với Văn bản trả lời cho công dân số: 1903/VP-NC ngày 13/07/2023 của ông Nguyễn Văn Q1 - Chánh văn phòng UBND tỉnh T chỉ là thông báo cho ông K và bà N biết việc khiếu nại của ông K bà N đã được giải quyết và đề nghị chấm dứt việc khiếu nại, không chứa đựng nội dung giải quyết khiếu nại, không làm phát sinh, thay đổi, hạn chế, chấm dứt quyền lợi ích hợp pháp của ông K nên không phải là cơ sở để tính lại thời hiệu khởi kiện vụ án.

[6] Đối với yêu cầu của bà Dương Thị S là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án về việc xem xét giải quyết trả lại cho gia đình bà S thửa đất số 131 diện tích 127m² (hiện do bà Thạch Thị Thu N đang sử dụng) và thửa số 54 diện tích 333,6 m² (đất trồng của Thạch Ngọc K bị thụ hồi) cùng địa chỉ khóm B thị trấn C, huyện C và tính công sức đổ đất sang lấp mặt bằng chỗ trống (trên thửa 54) khoảng 70m² đất, cát trên diện tích đất trên: Yêu cầu trên của bà Dương Thị S không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án trong phạm vi vụ án hành chính nên Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét thụ lý giải quyết là phù hợp.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng phúc thẩm xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính là có căn cứ và đúng quy định pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, ông K kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ nào mới chứng minh nên bác yêu cầu kháng cáo của ông K và giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính của Tòa án cấp sơ thẩm như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là có cơ sở chấp nhận.

[8] Án phí hành chính phúc thẩm: Ông Thạch Ngọc K sinh năm 1962 là người cao tuổi nên được miễn, theo quy định của pháp luật án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 243 của Luật tổ tụng hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Bác yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện là ông Thạch Ngọc K.

Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 05/2024/QĐST-HC ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

2. Ân phí hành chính phúc thẩm: Ông Thạch Ngọc K được miễn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSND cấp cao tại TP.HCM (1);
- TAND tỉnh Trà Vinh (1);
- VKSND tỉnh Trà Vinh (1);
- Cục THADS tỉnh Trà Vinh (1);
- Các đương sự (4);
- Lưu HSVA (1), VP (5), 14b (QĐ-PPC);

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Phan Nhựt Bình

